

# THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 640/Ttg-KTN

V/v điều chỉnh quy hoạch  
phát triển các khu công nghiệp  
tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2015

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2095/BKHĐT-QLKKT ngày 13 tháng 4 năm 2015 về việc Đề án chuyển đổi cụm công nghiệp Thành Hải thành khu công nghiệp Thành Hải và điều chỉnh quy hoạch phát triển các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

- Đồng ý chuyển đổi cụm công nghiệp Thành Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm thành khu công nghiệp Thành Hải.
- Đồng ý điều chỉnh quy hoạch phát triển các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020 như đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn nêu trên (Phụ lục kèm theo), cụ thể:

- Điều chỉnh giảm diện tích quy hoạch của khu công nghiệp Cà Ná từ 1.000 ha xuống còn 827,2 ha.
- Bổ sung quy hoạch khu công nghiệp Thành Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm với quy mô diện tích là 77,987 ha.

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

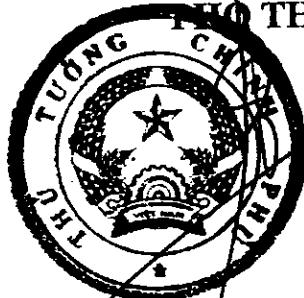
- Tổ chức thực hiện quy hoạch; thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư cho dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và thành lập khu công nghiệp Thành Hải theo quy định; chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng quy hoạch chi tiết, thành lập, mở rộng khu công nghiệp phù hợp với khả năng thu hút đầu tư, tuân thủ chặt chẽ các điều kiện và trình tự theo quy định hiện hành; xem xét thu hồi giấy chứng nhận đầu tư các dự án đầu tư hạ tầng triển khai chậm tiến độ;

- Triển khai xây dựng nhà ở công nhân và các công trình phúc lợi xã hội tại các khu công nghiệp để đảm bảo điều kiện sống, làm việc của người lao động./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, PTTg Hoàng Trung Hải;
- Các Bộ: TN&MT, CT, XD, QP, GTVT, NN&PTNT;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT,
- Các Vụ: TH, KTTH, V. III, HC;
- Lưu: VT, KTN (3) TrT. #8

KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG



Hoàng Trung Hải



Phụ lục

**DANH MỤC QUY HOẠCH CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH NINH THUẬN ĐẾN NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo Công văn số 680 /TTg-KTN ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: ha

TT	KCN	Diện tích quy hoạch	Tình hình thực hiện		Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập/cấp GCNĐT (không tính diện tích chênh lệch do đo đạc)	Phương án điều chỉnh quy hoạch (Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất)				
			Diện tích thực tế đã thành lập/cấp GCNĐT	Diện tích quy hoạch còn lại chưa thành lập/cấp GCNĐT (không tính diện tích chênh lệch do đo đạc)		Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập đến 2020 (địa phương đề xuất)	Diện tích dự kiến quy hoạch đến 2020	Diện tích tăng so với quy hoạch được duyệt	Diện tích giảm so với quy hoạch được duyệt (không tính chênh lệch do đo đạc)	
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(1)	(7)=(1)-(5)	(8)=(5)-(2)
<b>I</b>	<b>KCN được thành lập trước Quyết định 1107/QĐ-TTg</b>									
1	Phước Nam	370	370		370	370				
<b>II</b>	<b>KCN được phê duyệt QH theo Quyết định 1107/QĐ-TTg và văn bản của Thủ tướng, đã thực hiện quy hoạch (toute bộ diện tích đã thành lập)</b>									
2	Du Long	410	407		407	407				
<b>III</b>	<b>KCN được phê duyệt quy hoạch theo Quyết định 1107/QĐ-TTg và văn bản của Thủ tướng, toàn bộ diện tích chưa thực hiện</b>									
3	Cà Ná	1,000			827.2	827.2		172.8		
<b>IV</b>	<b>KCN chuyển đổi từ CCN</b>									
4	Thành Hải				77.987	77.987		77.987		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1780</b>	<b>777</b>	<b>0</b>	<b>1682.187</b>	<b>1682.187</b>	<b>0</b>	<b>172.8</b>	<b>77.987</b>	